

GRAMMAR PoINT

Tính từ sở hữu

- Tính từ sở hữu được đặt phía trước danh từ để thể hiện danh từ đó thuộc quyền sở hữu của ai/người nào đó.
- Các tính từ sở hữu của các đại từ nhân xưng 'I, you, he, she, it, we, they' lần lượt là 'my, your, his, her, its, our, their' và mang nghĩa là "của".
- Ta có thể thêm 's' sau danh từ để biến đổi danh từ ấy về dạng sở hữu.
- 'Whose' là từ để hỏi về quyền sở hữu trong câu nghi vấn, theo sau đó là danh từ và mang nghĩa "(danh từ) ... là của ai vậy?"

Subject Pronouns	Possessive Adjectives	
I	my	This is my toy. (Đây là đồ chơi của tôi.) / My toy is red. (Đồ chơi của tôi màu đỏ.)
you	your	This is your toy. (Đây là đồ chơi của bạn.) / Your toy is red. (Đồ chơi của bạn màu đỏ.)
he	his	This is his toy. (Đây là đồ chơi của anh ấy.) / His toy is red. (Đồ chơi của anh ấy màu đỏ.)
she	her	This is her toy. (Đây là đồ chơi của cô ấy.) / Her toy is red. (Đồ chơi của cô ấy màu đỏ.)
it	its	This is its toy. (Đây là đồ chơi của nó.) / Its toy is red. (Đồ chơi của nó màu đỏ.)
we	our	This is our toy. (Đây là đồ chơi của chúng tôi.) / Our toy is red. (Đồ chơi của chúng tôi màu đỏ.)
they	their	This is their toy. (Đây là đồ chơi của họ.) / Their toy is red. (Đồ chơi của họ màu đỏ.)
Amy	Amy's	This is Amy's toy. (Đây là đồ chơi của Amy.) / Amy's toy is red. (Đồ chơi của Amy màu đỏ.)

A Read and write.

- | | | | | | |
|---|---------------|---|----------------|---|------------------|
| 1 | I + computer | 2 | you + pencil | 3 | she + teddy bear |
| | ⇒ my computer | | ⇒ _____ | | ⇒ _____ |
| 4 | he + glove | 5 | Lisa + glasses | 6 | it + bone |
| | ⇒ _____ | | ⇒ _____ | | ⇒ _____ |
| 7 | we + house | 8 | you + socks | 9 | they + cat |
| | ⇒ _____ | | ⇒ _____ | | ⇒ _____ |

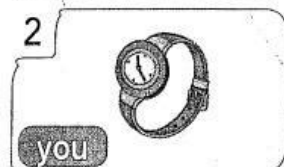
B Read, circle, and write.

- 1 She is my teacher.
(She / Her)
- 2 That is _____ cat Cleo.
(I / my)
- 3 This is _____ umbrella.
(you / your)
- 4 _____ house is big.
(We / Our)
- 5 These are _____ shoes.
(he / his)

C Look and write.



This is my piano.



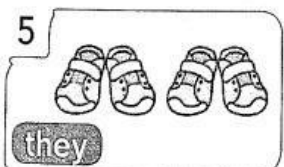
That is _____ watch.



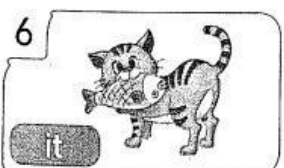
These are _____ pencils.



Those are _____ rain boots.



_____ shoes are yellow.



_____ fish is big.

-

-

- 1